

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 06/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		06/04		07/04				08/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-16	6	-37	42	4	37	-53	9	18
	Cửa Ông	1	-5	-23	29	20	23	-40	-4	33
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	15	-21	-2	13	31	8	-19	-13	40
	Bạch Long Vĩ	7	-17	-9	20	27	8	-27	-2	40
Thái Bình	Thái Thụy	22	-24	3	7	35	4	-14	-16	43
Nam Định	Hải Hậu	36	-34	9	-4	46	-7	-5	-23	52
Ninh Bình	Kim Sơn	39	-36	12	-6	49	-7	-1	-25	53
Thanh Hóa	Quảng Xương	41	-39	14	-10	50	-10	1	-28	53
Nghệ An	Diễn Châu	45	-31	18	-16	55	-12	4	-33	56
	Hòn Ngư	45	-33	18	-18	54	-14	5	-34	57
Hà Tĩnh	Thạch Hà	44	-35	19	-20	54	-19	9	-36	56
Quảng Bình	Quảng Trạch	42	-35	20	-24	51	-25	15	-36	52
	Quảng Ninh	39	-33	21	-25	48	-28	19	-33	49
Quảng Trị	Gio Linh	35	-29	20	-23	44	-28	20	-29	45
	Cồn Cỏ	34	-30	21	-23	44	-29	21	-28	47
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	28	-23	17	-23	36	-28	19	-25	37
	Phú Lộc	23	-19	15	-21	28	-28	18	-23	31
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	17	-14	15	-18	22	-27	19	-19	26
	Hoàng Sa	-1	-3	8	0	6	-19	11	6	18
Quảng Nam	Tam Kỳ	11	-8	14	-14	16	-25	19	-9	23
	Cù Lao Chàm	12	-9	14	-14	18	-23	20	-10	24
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	6	-7	17	-9	12	-26	20	-3	21
	Lý Sơn	4	-6	13	-7	11	-23	18	0	20
Bình Định	Phú Mỹ	2	-6	18	-6	7	-26	21	2	19
	Quy Nhơn	1	-6	20	-5	9	-24	23	2	19
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-2	-14	12	-10	5	-28	19	0	15
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	8	-9	19	-7	16	-26	22	1	23
	Trường Sa	10	-12	20	-8	17	-29	21	1	28
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	14	-18	22	-18	19	-37	23	-9	29
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	61	-51	66	-47	62	-65	53	-28	61
	Phú Quý	21	-22	30	-18	28	-39	29	-7	36
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	73	-51	64	-27	56	-41	22	12	33
	Côn Đảo	51	-36	42	-15	36	-25	0	23	24
TPHCM	Cần Giờ	77	-47	65	-22	59	-36	20	16	32
Tiền Giang	Gò Công Tây	81	-48	68	-21	61	-36	21	17	32
Bến Tre	Ba Tri	77	-44	64	-15	57	-30	16	25	27
Trà Vinh	Duyên Hải	64	-38	51	-11	42	-23	2	33	18
Sóc Trăng	Tân Phú	47	-18	34	8	25	-1	-14	44	7
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	8	21	-4	39	-7	37	-48	66	-16
Cà Mau	Năm Căn	-5	33	-15	40	-10	43	-49	54	-9
	Trần Văn Thời	24	1	15	-6	22	7	-4	4	19
Kiên Giang	Rạch Giá	43	-23	48	-29	36	-13	28	-14	20
	Phú Quốc	18	5	20	-5	17	8	13	-7	12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.0	Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.0	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.8	Đông, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 0.4	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.5 - 0.7	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.4 - 0.8	Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

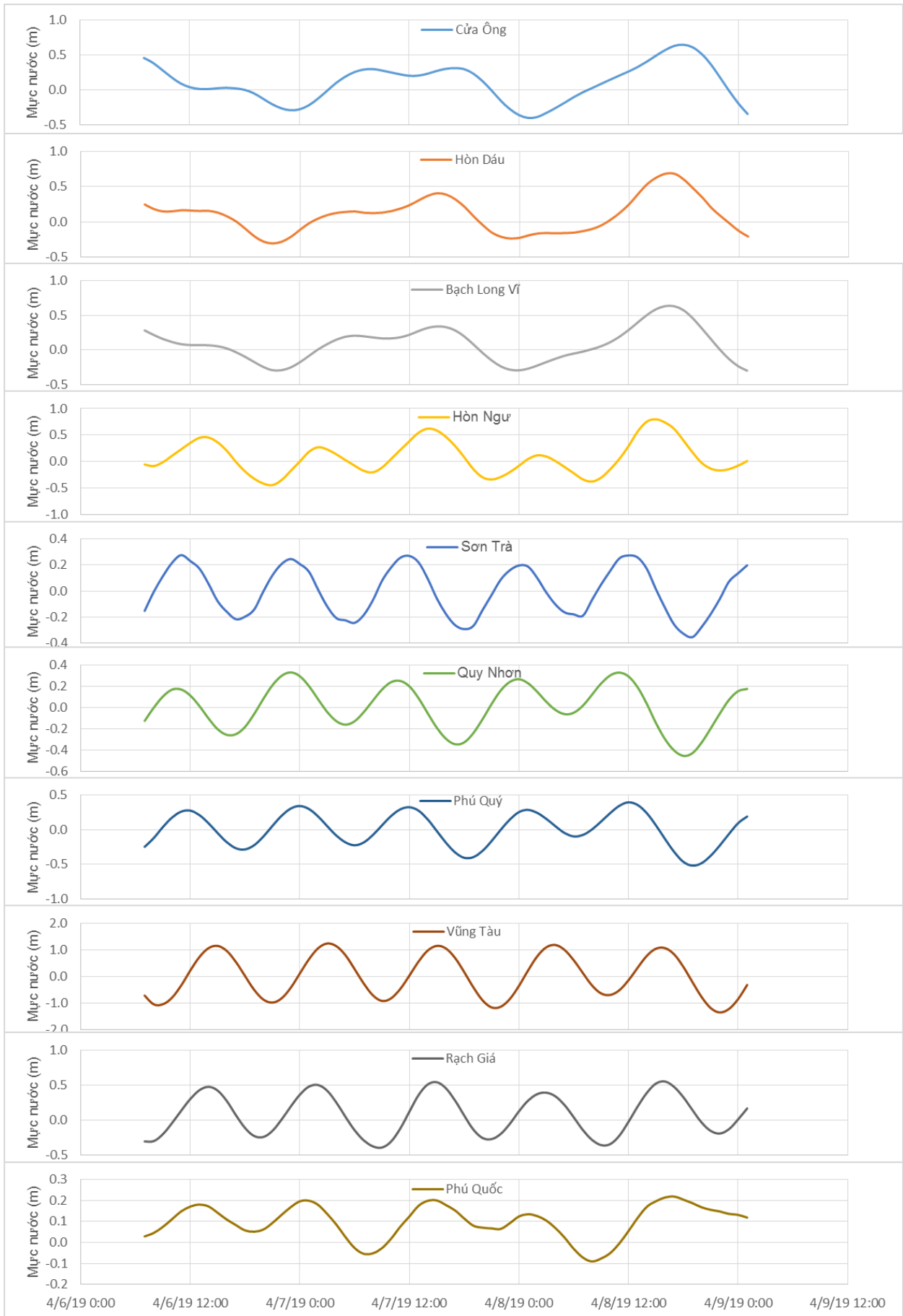
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/04/2019

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

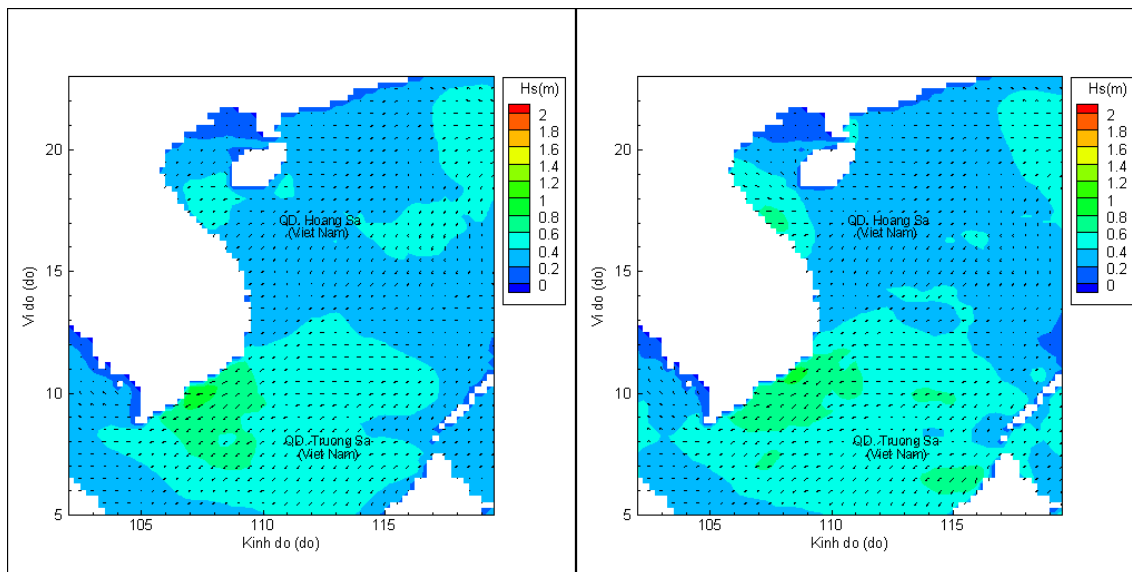
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

## Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

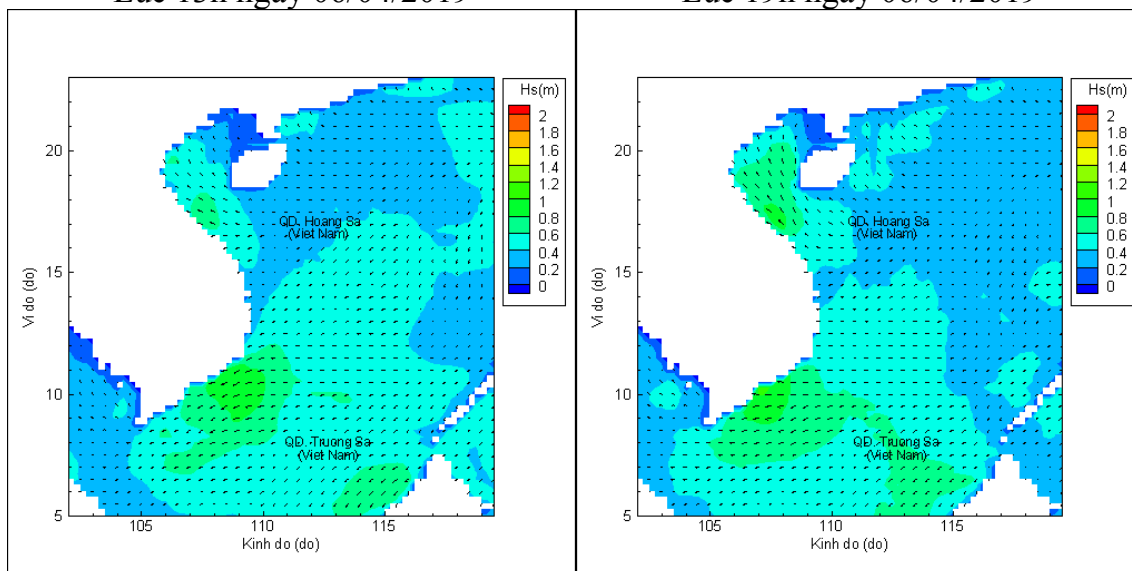


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



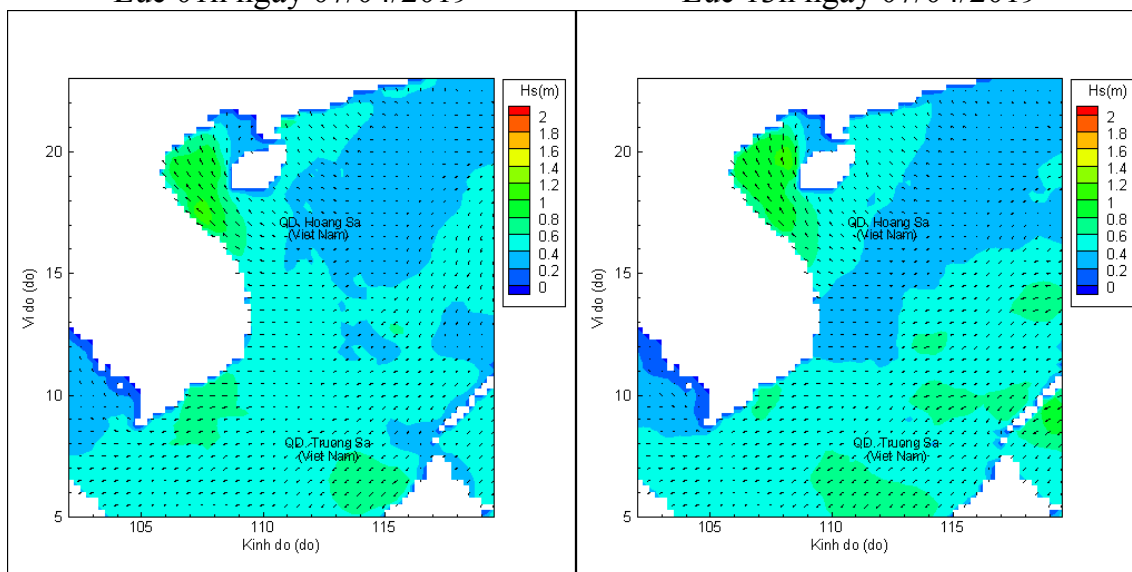
Lúc 13h ngày 06/04/2019

Lúc 19h ngày 06/04/2019



Lúc 01h ngày 07/04/2019

Lúc 13h ngày 07/04/2019



Lúc 01h ngày 08/04/2019

Lúc 13h ngày 08/04/2019